

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 20-KH/HU ngày 25/10/2021 của Huyện ủy thực hiện Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2020 – 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2020 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 3810/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2020 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 20-KH/HU ngày 25/10/2021 của Huyện ủy thực hiện Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2020 - 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 20-KH/HU ngày 25/10/2021 của Huyện ủy thực hiện Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2020 - 2025.

Điều 2. Giao Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch được phê duyệt tại Điều 1.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT và các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, K4.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Xuân

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 20-KH/HU ngày 25/10/2021 của Huyện ủy thực hiện Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2020 – 2025
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2022 của UBND huyện)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, có hiệu quả Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 20-KH/HU ngày 25/10/2021 của Huyện ủy, tạo sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành và toàn thể người dân trên địa bàn huyện về yêu cầu, nhiệm vụ phát triển khoa học và công nghệ trong phát triển kinh tế xã hội, chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

2. Xác định cụ thể các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, bảo đảm đồng bộ, phù hợp với tình hình thực tế của huyện để các phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Kế hoạch số 20-KH/HU ngày 25/10/2021 của Huyện ủy.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh ứng dụng các thành tựu khoa học - công nghệ, tạo nền tảng phát triển nhanh, bền vững; đưa khoa học và công nghệ thành động lực phát triển kinh tế tri thức, đáp ứng với yêu cầu của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu đến năm 2025:

- Có ít nhất 10 doanh nghiệp hoặc cơ sở sản xuất đổi mới công nghệ.
- Hình thành mới ít nhất 01 doanh nghiệp khoa học và công nghệ.
- Hỗ trợ, xác lập mới ít nhất 02 tổ chức, cá nhân là nông dân về quyền sở hữu công nghiệp.
- Hỗ trợ truy xuất nguồn gốc ít nhất 02 sản phẩm chủ lực của huyện.
- Hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng mới 3 - 5 nhãn hiệu hàng hóa nông sản cho nông dân.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với phát triển khoa học và công nghệ

- Tổ chức phổ biến, quán triệt về vị trí, tầm quan trọng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển khoa học và công nghệ trong giai đoạn hiện nay đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân trên địa bàn huyện.

- Tập trung lãnh đạo xây dựng các chương trình, dự án, các nhiệm vụ, giải pháp với những nội dung cụ thể, khả thi, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và bảo đảm các nguồn lực để triển khai thực hiện.

- Xây dựng các tin, bài, chuyên trang, chuyên mục trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cơ quan nhà nước, các doanh nghiệp, chủ động và tích cực tham gia phát triển khoa học và công nghệ cao để khoa học và công nghệ trở thành nền tảng, động lực phát triển kinh tế - xã hội.

- Tổ chức hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch và báo cáo theo định kỳ; tham mưu, đề xuất, bổ sung những giải pháp cụ thể nhằm thực hiện tốt mục tiêu và nhiệm vụ đề ra; tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện vào năm 2025.

2. Triển khai đồng bộ ứng dụng khoa học và công nghệ

2.1. Về khoa học xã hội và nhân văn

Cung cấp các luận cứ khoa học cho việc hoạch định cơ chế phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, con người nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước; bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa, kiến trúc đặc thù của huyện Tuy Phước và của dân tộc Việt Nam (*như Võ cổ truyền, Hát bội Tuy Phước Bình Định là di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, Tháp Bình Lâm là Di tích Lịch sử Văn hóa - Kiến trúc nghệ thuật cấp Quốc gia và Nghệ thuật Bài chòi Trung bộ Việt Nam là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại...*).

2.2. Về khoa học tự nhiên

- Cung cấp các luận cứ khoa học phục vụ cho công tác quy hoạch, thăm dò, khai thác, sử dụng hiệu quả và bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên của huyện gắn với nhiệm vụ bảo vệ môi trường.

- Ứng dụng các công nghệ mới trong cảnh báo các nguy cơ về môi trường. Tăng cường năng lực dự báo thiên tai và biến đổi khí hậu để có kế hoạch ứng phó kịp thời, hiệu quả.

2.3. Về khoa học nông nghiệp

- Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, đạt tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp, tập trung phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, đa dạng hóa sản phẩm nông nghiệp; tăng cường liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về nghiên cứu, khảo nghiệm, tuyển chọn và sử dụng các giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng cao.

- Triển khai tự động hóa trong sản xuất nông nghiệp và đưa vào ứng dụng công nghệ cao trong bảo quản sản phẩm sau thu hoạch.

- Triển khai truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm nông, lâm, thủy sản chủ lực gắn với xuất khẩu của huyện.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đang hoạt động trên lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất. Đề xuất xây dựng cơ chế thu hút doanh nghiệp có quy mô lớn đầu tư, hoạt động tại các vùng chăn nuôi ứng dụng dụng công nghệ cao trên địa bàn huyện.

2.4. Về khoa học kỹ thuật và công nghệ

- Đề xuất điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách thu hút đầu tư; ưu tiên thu hút các dự án công nghiệp công nghệ cao, thân thiện với môi trường, tạo nguồn thu cho ngân sách.

- Hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư cho hoạt động nghiên cứu khoa học, đổi mới công nghệ.

2.5. Về khoa học y dược

- Triển khai các ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ mới trong y học để chẩn đoán và điều trị bệnh; bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

- Khai thác ứng dụng các mô hình và giải pháp nhằm tăng cường và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về y tế như quản lý dược phẩm và vệ sinh an toàn thực phẩm.

2.6. Phát triển công nghệ thông tin của huyện

- Triển khai các nhiệm vụ xây dựng, phát triển công nghệ thông tin của huyện, đáp ứng được các yêu cầu của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Kết nối dịch vụ công trực tuyến của huyện với hạ tầng thanh toán số quốc gia đảm bảo đồng bộ, thống nhất, dùng chung và khai thác có hiệu quả hạ tầng mạng viễn thông để triển khai các dịch vụ thanh toán cho người dân với chi phí thấp.

- Khai thác và phát triển ứng dụng khoa học và công nghệ ở một số lĩnh vực gắn với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện như: Hạ tầng kỹ thuật Quản lý đô thị, Quy hoạch kiến trúc, Du lịch, Giao thông đồng bộ với Hạ tầng xã hội

3. Ứng dụng chuyển giao công nghệ cao, công nghệ ưu tiên của huyện

- Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử hỗ trợ các ngành xuất khẩu chủ lực của huyện, mở rộng tiêu thụ hàng hóa nội địa và thúc đẩy phát triển thương mại điện tử tại địa phương.

- Xây dựng vùng sản xuất trồng trọt tập trung theo hướng an toàn và áp dụng công nghệ cao như: Trồng theo hướng hữu cơ, VietGap, hệ thống tưới tự động hoặc bán tự động gắn với tiêu thụ sản phẩm.

- Xây dựng phát triển chăn nuôi quy mô trang trại ứng dụng công nghệ cao, chăn nuôi hữu cơ, áp dụng quy trình thực hành nông nghiệp tốt VietGap, đảm bảo an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm.

4. Xây dựng, phát triển thị trường khoa học và công nghệ

- Tăng cường ứng dụng khoa học và công nghệ góp phần phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn, có tiềm năng, lợi thế, giá trị gia tăng cao; thúc đẩy phát triển nông nghiệp công nghệ cao, sản xuất hàng hóa theo hướng hiện đại, hiệu quả cao với quy mô phù hợp theo từng ngành hàng, sản phẩm và thị trường.

- Triển khai hỗ trợ truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn huyện.

5. Tiếp tục đổi mới cơ chế về tổ chức, quản lý hoạt động khoa học và công nghệ, đầu tư tiềm lực khoa học và công nghệ

- Thực hiện tốt chính sách về đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng, tôn vinh đội ngũ trí thức, cán bộ khoa học và công nghệ, nhất là nhân lực công nghệ thông tin, kỹ thuật công nghệ, du lịch, công nghiệp công nghệ cao; chú trọng phát triển đội ngũ nhân lực kỹ thuật, nhân lực quản trị công nghệ, nhân lực quản lý... Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức trẻ, tạo môi trường, điều kiện hoạt động để trí thức nghiên cứu, sáng tạo, cống hiến.

- Nâng cao hiệu quả các phong trào lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật ở mọi lĩnh vực, với sự tham gia của mọi đối tượng, đặc biệt là phong trào sáng tạo trong công nhân, nông dân, thanh thiếu niên.

- Tiếp nhận chuyển giao kết quả khoa học và công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện các hoạt động thực hiện Kế hoạch số 20-KH/HU ngày 25/10/2021 của Huyện ủy về phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn huyện giai đoạn 2020 -2025, bao gồm:

- Ngân sách nhà nước;
- Nguồn vốn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở các nội dung được phê duyệt tại Kế hoạch này yêu cầu các phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; cụ thể hóa thành kế hoạch hoạt động của từng ngành, từng đơn vị và địa phương để thực hiện đạt kết quả những mục tiêu, nhiệm vụ mà Kế hoạch đã đề ra.

1. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện

Là cơ quan trực tiếp tham mưu quản lý nhà nước về phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn huyện. Tham mưu UBND huyện tổ chức thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân huyện.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

Hàng năm, chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND huyện bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách huyện và theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Các phòng, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Chủ động xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

- Định kỳ hàng năm báo cáo đánh giá tình hình, kết quả thực hiện về Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện trước ngày 15 tháng 12 để tổng hợp, báo cáo UBND huyện.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời bằng văn bản về Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện để được hướng dẫn thực hiện hoặc tổng hợp, báo cáo, đề xuất UBND huyện xem xét, chỉ đạo./.

DANH MỤC NHIỆM VỤ, NỘI DUNG CHỦ YẾU THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2020 - 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /02/2022 của UBND huyện)

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ thực hiện	Dự kiến nguồn kinh phí
I	Tăng cường công tác chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với phát triển khoa học và công nghệ				
1	Xây dựng và triển khai kế hoạch cụ thể thực hiện để phát triển khoa học và công nghệ theo định hướng, mục tiêu của Kế hoạch.	UBND các xã, thị trấn	Các phòng, ban, đơn vị liên quan	2021 - 2025	Nguồn ngân sách nhà nước
2	Xây dựng các tin, bài, chuyên trang, chuyên mục trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm quán triệt, đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về vai trò của khoa học và công nghệ đối với phát triển kinh tế - xã hội.	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện	Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao huyện, UBND các xã, thị trấn	2021 - 2025	Nguồn ngân sách nhà nước và nguồn hợp pháp khác
3	Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch và báo cáo hàng năm.	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện	UBND các xã, thị trấn, các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan	2021 - 2025	Nguồn ngân sách nhà nước và nguồn hợp pháp khác
II	Triển khai đồng bộ các lĩnh vực nghiên cứu khoa học và công nghệ				
1	Sưu tầm, kiểm kê, sáng tạo, phát huy giá trị, hình thành nhiều mô hình hoạt động	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các tổ chức, địa phương có liên	2021 - 2025	Nguồn ngân sách nhà nước và

	gắn với phát triển du lịch như <i>Võ cổ truyền, Tháp Bình Lâm là Di tích Lịch sử Văn hóa - Kiến trúc nghệ thuật cấp Quốc gia, và Nghệ thuật Bài chòi Trung bộ Việt Nam là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại..</i>	huyện	quan		nguồn hợp pháp khác
2	Ứng dụng các công nghệ mới trong cảnh báo các nguy cơ về môi trường: Khảo sát. Lập cơ sở dữ liệu các nguồn có nguy cơ gây ra sự cố môi trường trên địa bàn.	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện	UBND các xã, thị trấn	2022 - 2025	Nguồn ngân sách nhà nước
3	Khảo nghiệm, tuyển chọn và sử dụng các giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng cao.	- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện; - Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện.	Các phòng, ban, ngành có liên quan và UBND các địa phương	2022 - 2025	Nguồn ngân sách nhà nước và nguồn hợp pháp khác
4	Triển khai truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm nông, lâm, thủy sản chủ lực gắn với xuất khẩu của huyện.	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện	Các phòng, ban, ngành có liên quan và UBND các địa phương	2021 - 2025	Nguồn ngân sách nhà nước và nguồn hợp pháp khác
5	Hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư cho hoạt động nghiên cứu khoa học, đổi mới mô	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện	Các phòng, ban, ngành có liên quan và UBND các địa	2022 - 2025	Nguồn ngân sách nhà nước

	hình sản xuất công nghệ cao.		phương		
III	Ứng dụng, chuyển giao công nghệ cao, công nghệ ưu tiên của huyện				
1	Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử hỗ trợ các ngành xuất khẩu chủ lực của huyện, mở rộng tiêu thụ hàng hóa nội địa và thúc đẩy phát triển thương mại điện tử tại địa phương.	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện	Các phòng, ban, ngành liên quan; UBND các xã, thị trấn; các cơ sở doanh nghiệp	2022 - 2025	Nguồn ngân sách nhà nước
2	Xây dựng vùng sản xuất trồng trọt tập trung theo hướng an toàn và áp dụng công nghệ cao như: Trồng theo hướng hữu cơ, VietGap, hệ thống tưới tự động hoặc bán tự động gắn với tiêu thụ sản phẩm	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện	Hội Nông dân; UBND các xã, thị trấn	2022 - 2025	Nguồn ngân sách nhà nước
3	Xây dựng phát triển chăn nuôi quy mô trang trại ứng dụng công nghệ cao, chăn nuôi hữu cơ, áp dụng quy trình thực hành nông nghiệp tốt VietGap, đảm bảo an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện	Các phòng, ban, ngành có liên quan; UBND các xã, thị trấn	2022 - 2025	Nguồn ngân sách nhà nước và nguồn hợp pháp khác
IV	Xây dựng, phát triển thị trường khoa học và công nghệ				
1	Triển khai hỗ trợ truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn huyện	- Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện; - Phòng Nông	UBND các xã, thị trấn; các cơ sở, doanh nghiệp	2022 - 2025	Nguồn ngân sách nhà nước và nguồn hợp pháp khác

		ng nghiệp và Phát triển nông thôn huyện.			
V	Tiếp tục đổi mới cơ chế về tổ chức, quản lý hoạt động khoa học và công nghệ, đầu tư tiềm lực khoa học và công nghệ				
1	Ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao trong một số ngành, lĩnh vực gắn với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Trước mắt, tập trung vào một số lĩnh vực như: nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ thông tin và truyền thông, du lịch, phát triển đô thị, quy hoạch, quản lý đô thị, các ngành kỹ thuật.	Phòng Nội vụ huyện	Các phòng, ban, ngành có liên quan; UBND các xã, thị trấn.	2022 - 2025	Nguồn ngân sách nhà nước